

Phụ lục I
BÁO CÁO VỀ CÔNG TÁC VĂN THƯ, LƯU TRỮ, SỐ HÓA TÀI LIỆU
LƯU TRỮ SAU KHI THỰC HIỆN MÔ HÌNH
CHÍNH QUYỀN ĐỊA PHƯƠNG 02 CẤP
(Kèm theo Văn bản số: 478/SCT-VP ngày 07 tháng 8 năm 2025 của Sở Công Thương)

I. QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC VỀ CÔNG TÁC VĂN THƯ, LƯU TRỮ

1. Tình hình quản lý hồ sơ, tài liệu lưu trữ giấy khi thực hiện mô hình chính quyền địa phương 02 cấp

Tình hình quản lý hồ sơ, tài liệu của các cơ quan, tổ chức cấp tỉnh

***Văn phòng Sở Công Thương:**

- Đối với hồ sơ, tài liệu đã kết thúc công việc

+ **Tài liệu lưu trữ vĩnh viễn:** Khối lượng: 17.7 m hồ sơ; trong đó:

Khối lượng: 10.7 m hồ sơ: Hồ sơ lưu trữ vĩnh viễn đã nộp lưu vào lưu trữ tỉnh Kon Tum (cũ) từ năm 1991-2020.

Khối lượng: 7 m hồ sơ: Hồ sơ lưu trữ vĩnh viễn đã nộp lưu vào lưu trữ Sở Công Thương Quảng Ngãi từ năm 1989-2013.

Mức độ sẵn sàng phục vụ sử dụng, số hóa: chưa

+ **Tài liệu lưu trữ có thời hạn:** Khối lượng: 203.59 m hồ sơ; trong đó:

Khối lượng: 83,09 m hồ sơ: Hồ sơ lưu trữ có thời hạn: hồ sơ được lưu trữ tại kho Sở Công Thương Kon Tum (cũ).

Khối lượng: 120,5 m hồ sơ: Hồ sơ lưu trữ có thời hạn: hồ sơ được lưu trữ tại kho Sở Công Thương Quảng Ngãi.

Mức độ sẵn sàng phục vụ sử dụng, số hóa: chưa

- Số lượng và tình trạng xử lý nghiệp vụ hiện nay (*Mục 3 Phụ lục V*).

- Đối với tài liệu đang tiếp tục thực hiện: Lưu trữ điện tử trên hệ thống ioffice của Sở Công Thương.

***Chi cục Quản lý thị trường:**

- Đối với hồ sơ, tài liệu đã kết thúc công việc

+ **Tài liệu lưu trữ vĩnh viễn:**

Khối lượng: 3.5m hồ sơ

Hồ sơ lưu trữ vĩnh viễn (từ năm 1989-2010) đã chỉnh lý, chưa nộp vào lưu trữ (đã lưu tại kho Chi cục QLTT tỉnh Quảng Ngãi).

Mức độ sẵn sàng phục vụ sử dụng, số hóa: chưa

+ **Tài liệu lưu trữ có thời hạn:**

Khối lượng: 15m hồ sơ

Hồ sơ lưu trữ có thời hạn (từ năm 1989-2010) đã chỉnh lý, được lưu tại kho Chi cục QLTT tỉnh Quảng Ngãi)

+ Tài liệu lưu trữ vĩnh viễn và có thời hạn chưa chỉnh lý (từ năm 2011 đến nay) được lưu trữ tại kho Chi cục QLTT tỉnh Quảng Ngãi.

Kho (150m²)

Mức độ sẵn sàng phục vụ sử dụng, số hóa: chưa

- Số lượng và tình trạng xử lý nghiệp vụ hiện nay (*Mục 3 Phụ lục V*).

- Đối với tài liệu đang tiếp tục thực hiện: Lưu trữ điện tử trên hệ thống ioffice của Chi cục Quản lý thị trường.

Phụ lục V
BÁO CÁO TÌNH HÌNH TÀI LIỆU TẠI CÁC NGUỒN NỘP LƯU VÀO LƯU TRỮ LỊCH SỬ
(Kèm theo Văn bản số: 478/SCT-VP ngày 07 tháng 8 năm 2025 của Sở Công Thương)

1. Số liệu chi tiết của từng sở, ngành, xã

STT	Tên tỉnh/ thành phố	Tên sở, ngành, xã	Phòng/Kho bảo quản			Tổng số tài liệu giấy hiện có (mét giá)	Tài liệu lưu trữ giấy								Tình trạng Mục lục hồ sơ và Dữ liệu đặc tả (Đối với tài liệu đã chỉnh lý hoàn chỉnh và sơ bộ)					Tài liệu hình thành dạng số		Tổng số tài liệu khác (phim, ảnh, ghi âm, ghi hình)	Ghi chú		
							Chỉnh lý					Số hóa			Mức độ đầy đủ (%)	Mức độ sẵn sàng phục vụ tra cứu tại chỗ (%)	Mức độ sẵn sàng phục vụ tra cứu trực tuyến nội bộ (%)	Mức độ sẵn sàng phục vụ tra cứu trực tuyến rộng rãi (%)	Thời hạn công khai Danh mục theo quy định tại Luật Lưu trữ (năm dự kiến công khai 100%)						
			Hoàn chỉnh		Sơ bộ		Chưa chỉnh lý	Đã số hóa		Dung lượng	Chưa số hóa	Tỷ lệ số hóa													
			Số lượng	Diện tích (m²)	Tình trạng (đủ, thiếu trang thiết bị)		Hồ sơ (nếu có)	mét giá	Hồ sơ (nếu có)	mét giá	mét giá	mét giá	trang ảnh	GB						mét giá	%				
1	Quảng Ngãi	Sở công Thương																							
1.1		Văn phòng Sở	04	124	Thiếu	221.29		221.29									100	100	0	0		0	0	0	02 kho chuyên dụng, 02 kho tạm
1.2		Chi cục Quản lý thị trường	01	150	Thiếu	18.5		18.5			160						100	100	0	0		0	0	0	

Phụ lục VII
TÌNH HÌNH THỰC HIỆN HOẠT ĐỘNG DỊCH VỤ LƯU TRỮ
CÓ SỬ DỤNG NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH
TỪ 01/01/2020 ĐẾN 30/6/2025¹

(Kèm theo Văn bản số: 478/SCT-VP ngày 07 tháng 8 năm 2025 của Sở Công Thương)

STT	Tên tỉnh, thành phố	Bên giao dịch vụ	Bên thực hiện dịch vụ	Loại hình dịch vụ và nội dung	Thời gian thực hiện	Giá trị hợp đồng	Ghi chú
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)
I	Sở Công Thương tỉnh Quảng Ngãi						
01	Văn phòng Sở Công Thương	Sở Công Thương	Công ty cổ phần Công nghệ và Truyền thông Năm Sao	Hợp đồng trọn gói: Chinh lý, số hóa tài liệu lưu trữ; kết quả giải quyết thủ tục hành chính còn hiệu lực giải quyết, năm 2023	Năm 2023	189.818.000	

Lưu ý: Việc điền số liệu Phụ lục VII được thực hiện trực tuyến tại đường link: <https://docs.google.com/spreadsheets/d/1gCuQAnOvfyaKdZHPrUesIGQ8VPqmVKBZP956T4eymxk/edit?usp=sharing> và bản pdf gửi kèm văn bản về Cục Văn thư và Lưu trữ nhà nước trước ngày 30/9/2025

¹ Chi tiết liên hệ: Bà Nguyễn Thị Hải Linh, Chuyên viên cao cấp phòng Quản lý dịch vụ và phát huy giá trị tài liệu lưu trữ; số điện thoại: 0905516832.